

Số: 1198/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả hoạt động năm 2023 của Tổ công tác
cải cách thủ tục hành chính và Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính
của Thủ tướng Chính phủ**
(tài liệu phục vụ phiên họp thứ ba của Tổ công tác và Hội đồng tư vấn)

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các thành viên Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) và các thành viên, Ban công tác của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn), Văn phòng Chính phủ - cơ quan thường trực Tổ công tác và Hội đồng tư vấn báo cáo về tình hình và kết quả hoạt động năm 2023 của Tổ công tác và Hội đồng tư vấn như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ

a) Kết quả đạt được

(1) Các hoạt động chung

Để kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn, thúc đẩy triển khai công tác cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Tổ công tác cải cách TTHC¹. Đến nay, Tổ công tác đã tích cực hoạt động, phát huy vai trò và đạt được một số kết quả bước đầu, cụ thể như sau:

- Đã ban hành Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động hàng năm²; đồng thời ban hành 14 văn bản giao các nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Tổ công tác và các bộ, ngành, địa phương để triển khai thực hiện³. Một số thành viên Tổ công tác đã trực tiếp làm việc hoặc có văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương được phân công phụ trách để đôn đốc thúc đẩy việc triển khai⁴. Đây là cách làm mới phù hợp với Quy chế hoạt động của Tổ công tác, các chỉ đạo hiện nay và yêu cầu ngày càng cao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

¹ Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác cải cách TTHC. Tổ công tác gồm 15 thành viên do Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang làm Tổ trưởng, các Tổ phó là Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Thứ trưởng Bộ Công an - Tổ phó thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06; Văn phòng Chính phủ là cơ quan thường trực của Tổ công tác. Tổ công tác giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về cải cách TTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.

² Quyết định số 62/TCTCCTTHC ngày 18/9/2023 và Quyết định số 16/QĐ-TCTCCTTHC ngày 07/02/2024.

³ Từ số 63 đến số 76/TCTCCTTHC ngày 19/9/2023

⁴ Buổi làm việc của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang với 03 bộ và 08 địa phương; buổi làm việc của Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Duy Ngọc với 2 bộ, cơ quan và 4 địa phương; Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP đã có văn bản gửi trực tiếp cho 03 Bộ, cơ quan và 05 địa phương.

- Tổ chức 02 phiên họp toàn thể⁵ với các bộ, ngành, địa phương để đánh giá, thúc đẩy công tác cải cách TTHC. Sau Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, và tiếp tục nâng cao hiệu quả cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công⁶.

- Tổ công tác đã quyết liệt chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh⁷, phân cấp trong giải quyết TTHC và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ⁸; kịp thời chấn chỉnh, kiểm tra xử lý kiến nghị việc quy định và thực hiện TTHC không đúng quy định của pháp luật trong các lĩnh vực giáo dục, tư pháp và y tế⁹.

- Tiếp nhận và chỉ đạo, đề nghị các bộ, ngành, địa phương xử lý theo thẩm quyền các phản ánh, kiến nghị của thành viên Hội đồng tư vấn, cộng đồng doanh nghiệp, người dân về cơ chế, chính sách, TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống của người dân. Từ tháng 8/2023 đến nay, Tổ công tác đã tiếp nhận và chỉ đạo, đề nghị các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý 130 phản ánh, kiến nghị, trong đó 116 phản ánh, kiến nghị đã được phản hồi, trả lời đạt tỷ lệ 89,3%.

Bên cạnh đó, Tổ trưởng Tổ công tác đã chỉ đạo một số thành viên Tổ công tác là lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động-Thương binh và Xã hội tham dự và đồng chủ trì Hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp châu Âu (*do Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam tổ chức vào tháng 01/2024*). Tại Hội nghị, đại diện Tổ công tác đã cùng các bộ, cơ quan liên quan trao đổi, thảo luận, trả lời 14 vấn đề vướng mắc chính¹⁰ và 05 khuyến nghị chung¹¹ của cộng đồng doanh nghiệp châu Âu.

(2) Hoạt động của các thành viên Tổ công tác theo nhiệm vụ được giao

Các thành viên Tổ công tác đã chủ động, tích cực triển khai Kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2023 và các văn bản phân công nhiệm vụ của Tổ công tác như:

- Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm 06 tháng cuối năm 2023 theo Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Các thành viên Tổ công tác đã thiết lập đầu mối thường xuyên trao đổi thông tin với các bộ, ngành, địa phương. Đồng thời, đã có nhiều văn bản đề đôn đốc các đơn vị trực thuộc cũng như các bộ, địa phương được phân công theo dõi; định kỳ hoặc đột xuất đề nghị các bộ, địa phương gửi kết quả thực

⁵ Phiên họp thứ nhất ngày 08/9/2023 và Phiên họp thứ hai ngày 16/10/2023.

⁶ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023

⁷ Văn bản số 97/TCTCCTTHC ngày 12/11/2023

⁸ Văn bản số 100/TCTCCTTHC ngày 14/11/2023.

⁹ Các văn bản: Số 78/TCTCCTTHC ngày 21/9/2023, số 81/TCTCCTTHC ngày 18/10/2023 và số 8501/VPCP-KSTT ngày 31/10/2023.

¹⁰ Gồm: vận tải và hậu cần; nhân lực và đào tạo; du lịch, nhà hàng, khách sạn; y tế, thuốc và trang thiết bị y tế; trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất; phát triển xanh; ngành công nghiệp ô tô và xe máy; thực phẩm, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; kỹ thuật số; xây dựng; thuế; rượu vang và rượu mạnh.

¹¹ Gồm: công nghệ nông nghiệp; quyền sở hữu trí tuệ; mỹ phẩm; các vấn đề về pháp luật trong lĩnh vực bất động sản, M&A; phụ nữ trong kinh doanh; thực phẩm dinh dưỡng.

hiện các nhiệm vụ để theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện. Qua đó, đã nhận diện được các tồn tại, hạn chế cũng như khó khăn, vướng mắc của các bộ, địa phương trong quá trình thực hiện công tác cải cách TTHC¹² (*Chi tiết kết quả đánh giá bộ, ngành, địa phương do các thành viên Tổ công tác theo dõi theo Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp năm 2023 tại Phụ lục I*).

- Các thành viên Tổ công tác đã tập trung chỉ đạo các bộ, cơ quan được theo dõi phụ trách thực hiện tốt việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất. Năm 2023, Bộ Tư pháp đã thực hiện thẩm định 667 TTHC tại 70 đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, đề nghị không quy định 16 TTHC, đề nghị sửa đổi 446 TTHC (*chiếm tỷ lệ 69%*). Văn phòng Chính phủ đã thẩm tra 810 TTHC và 331 quy định kinh doanh (QĐKD) tại 75 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó đã đề nghị không quy định: 91 TTHC, QĐKD, sửa đổi, bổ sung: 625 TTHC, QĐKD (*chiếm tỷ lệ 62,75%*).

- Chỉ đạo đôn đốc việc triển khai dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ: **(1)** Bộ Công an đã hoàn thành cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng dịch vụ công của Bộ và hoàn thành tích hợp 207 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (CDVCQG). **(2)** Bộ Giao thông vận tải đã hoàn thành 04/04 nhiệm vụ trọng tâm¹³, 06/11 nhiệm vụ được giao bổ sung thực hiện liên quan đến Đề án 06 trong năm 2023. **(3)** Bộ Tài chính đã hoàn thành kết nối với CDVCQG theo Đề án 06, hiện đang tích cực triển khai thực hiện đối với 03 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg. **(4)** Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện tích hợp, cung cấp DVCTT trên CDVCQG, kết nối với CSDLQG về dân cư.

- Tổ chức các buổi đối thoại, trao đổi để lắng nghe những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC: **(1)** Bộ Công an đã làm việc trực tiếp với 19 tập đoàn, Tổng công ty, 26 địa phương và bộ, ngành cũng như các thành viên Hội đồng tư vấn để bàn giải pháp tháo gỡ vướng mắc về pháp lý, hạ tầng công nghệ, an ninh an toàn, bảo mật, đẩy mạnh kết nối chia sẻ dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số; **(2)** Bộ Tài chính đã phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức

¹² (i) Bộ NN&PTNT nhận diện một số khó khăn, hạn chế của các địa phương theo dõi gồm: (1) quy trình thanh toán thuế trên Cổng DVCQG còn báo lỗi khi thực hiện thanh toán các thủ tục tiếp nhận trực tiếp; (2) cập nhật nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của VPCP phải làm đi làm lại nhiều lần; (3) một số bộ công bố, công khai TTHC còn chậm so với quy định nên địa phương gặp khó khăn trong triển khai thực hiện; (4) vẫn còn trường hợp giải quyết hồ sơ trễ hạn, chưa đồng bộ việc thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến cho cá nhân, tổ chức; (5) cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của nhiều Bộ phận một cửa (nhất là cấp xã) chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; (6) Hệ thống đăng ký doanh nghiệp của Bộ KHĐT chưa đồng bộ thông tin về tiếp nhận, xử lý hồ sơ với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nên địa phương chưa có dữ liệu đầy đủ để đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg.

(ii) Bộ Nội vụ nhận diện một số khó khăn, hạn chế của các địa phương theo dõi gồm: (1) việc xử lý hồ sơ trực tuyến của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, thanh toán trực tuyến còn chưa thông suốt nên người dân, doanh nghiệp ngại sử dụng; (2) tình trạng thống kê số liệu hồ sơ trực tuyến còn chưa chính xác; (3) cơ sở vật chất tại Bộ phận một cửa chưa đảm bảo; (4) công chức một số địa phương chưa khai thác, sử dụng CSDLQG về dân cư, vẫn yêu cầu người dân phải xuất trình bản giấy (chủ yếu là cấp xã).

(iii) Bộ Tư pháp nhận diện một số tồn tại, hạn chế trong công tác số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC và tình trạng giải quyết TTHC tại các địa phương.

¹³ Gồm: chia sẻ dữ liệu giấy phép lái xe, chia sẻ dữ liệu đăng kiểm phương tiện; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đổi GPLX; kết nối hệ thống giải quyết TTHC Bộ GTVT với CSDL quốc gia về dân cư; xây dựng kho số hoá kết quả TTHC.

hiệu quả Hội nghị đối thoại về chính sách, TTHC thuế và hải quan năm 2023; (3) Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản gửi các hiệp hội, doanh nghiệp để tham vấn, lấy ý kiến của các hiệp hội, doanh nghiệp đối với các quy định về TTHC trong lĩnh vực Giao thông vận tải và các quy định về TTHC tại 04 địa phương phụ trách theo dõi; (4) Văn phòng Chính phủ - cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn và Tổ công tác thường xuyên tiếp nhận, tổng hợp, chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, cộng đồng doanh nghiệp qua Hệ thống thông tin tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia¹⁴.

b) Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Mặc dù đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên, hoạt động của Tổ công tác vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: (1) TTHC trong một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp; (2) một số bộ, ngành, địa phương chưa thực hiện xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử, vẫn còn tình trạng tiếp nhận hồ sơ điện tử nhưng quy trình xử lý bên trong lại bằng giấy, ảnh hưởng đến việc cung cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu đã có trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC; (3) TTHC nội bộ trong từng cơ quan chưa được, cắt giảm, đơn giản hóa; (4) một số thành viên chưa phát huy vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo đôn đốc các bộ, ngành, địa phương được phân công phụ trách triển khai các nhiệm vụ được giao; (5) Qua thực tiễn cho thấy việc triển khai thực hiện nhiệm vụ vẫn còn hình thức, lúng túng cũng như chưa có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ chủ quản và địa phương mặc dù đã có đầy đủ các quy định về quy trình, cách làm để cung cấp dịch vụ công.

Nguyên nhân chủ yếu là do: (1) một số lãnh đạo các cấp chưa thực sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực cho cải cách TTHC; (2) các thành viên Tổ công tác là lãnh đạo các Bộ, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; (3) công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan, địa phương đôi khi còn chưa thật sự chặt chẽ, kịp thời; (4) Hạ tầng công nghệ thông tin, an ninh thông tin chưa đảm bảo¹⁵.

2. Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ

a) Kết quả thực hiện

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo chính phủ, để phát huy hơn nữa vai trò “cầu nối” giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp và người dân, năm 2023, Hội đồng tư vấn đã được kiện toàn theo hướng gọn nhẹ, thực chất, hiệu quả với các thành viên là đại diện của các cơ quan, hội, hiệp hội, tổ chức¹⁶. Sau khi kiện toàn, Hội đồng tư vấn do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính

¹⁴ Trong năm 2023, Hệ thống đã tiếp nhận tổng số 66.009 PAKN của người dân về quy định và hành vi hành chính (chưa bao gồm 13.826 PAKN chuyển từ năm 2022 sang); đã xem xét, xử lý 41.996 PAKN, đạt 52,6% (41.996/79.835 PAKN), trong đó, các bộ, ngành đã xử lý 12.154 PAKN, đạt 28,09%, các địa phương đã xử lý 29.842 PAKN, đạt 81,6%.

¹⁵ 04 bộ chưa xây dựng hạ tầng để tạo lập dữ liệu tập trung tại bộ để các bộ, ngành, địa phương khai thác sử dụng (gồm: Y tế, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch); 09 bộ, ngành chưa đảm bảo an toàn, an ninh thông tin (gồm: Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Thanh tra Chính phủ và Ủy ban Dân tộc).

¹⁶ Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

phủ làm Chủ tịch, gồm 30 thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Trên cơ sở Quyết định kiện toàn của Thủ tướng Chính phủ, để kịp thời triển khai các nhiệm vụ được giao, Chủ tịch Hội đồng tư vấn đã khẩn trương phê duyệt danh sách thành viên Hội đồng¹⁷, thành viên các Ban công tác¹⁸ và ký ban hành các quyết định làm cơ sở triển khai hoạt động của Hội đồng (Quy chế tổ chức và hoạt động¹⁹; Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024²⁰; Kế hoạch hoạt động năm 2024²¹).

- Hội đồng tư vấn đã xây dựng Báo cáo “Chỉ số đánh giá Chi phí tuân thủ TTHC 2022” (APCI 2022) và báo cáo “Đánh giá hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19”, gửi các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tham khảo, tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng, triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn bình thường mới cũng như sẵn sàng đối phó với các tình huống bất thường như đại dịch Covid-19²².

- Với sự trở lại của Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024, cộng đồng doanh nghiệp đặt nhiều kỳ vọng vào quá trình thực thi gắn với hiện thực hoá các mục tiêu cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh. Ngay từ tháng 01/2024, nhiều hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng là thành viên Hội đồng tư vấn đã có nhiều kiến nghị gửi tới Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng một số bộ, ngành và Tổ công tác cải cách TTHC, trong đó nhiều lần đề cập và kiến nghị thực thi thực chất, hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP.

- Các Ban công tác, các thành viên Hội đồng tư vấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao đã tích cực, chủ động triển khai hiệu quả các hoạt động cụ thể như sau:

+ Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh: Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân đã xây dựng các báo cáo chuyên đề về lao động, tài chính, du lịch và đề xuất nhiều giải pháp, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Hiệp hội doanh nghiệp Anh quốc tại Việt Nam đã nghiên cứu, xây dựng Báo cáo “Những thách thức về mặt pháp lý đối với ngành năng lượng Việt Nam: Các vấn đề của doanh nghiệp và giải pháp đề xuất” và Báo cáo “Thách thức pháp lý ở Việt Nam trong lĩnh vực tài chính: các thông lệ quốc tế và khuyến nghị”; Hiệp hội Du lịch Việt Nam đề xuất một số nội dung trọng tâm về chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm

¹⁷ Quyết định số 134/QĐ-HĐTV ngày 27/12/2023 của Chủ tịch Hội đồng tư vấn về việc phê duyệt danh sách thành viên của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

¹⁸ Quyết định số 19/QĐ-HĐTV ngày 16/02/2024 của Chủ tịch Hội đồng tư vấn về việc phê duyệt thành viên các Ban công tác của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

¹⁹ Quyết định số 135/QĐ-HĐTV ngày 27/12/2023 của Chủ tịch Hội đồng tư vấn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

²⁰ Báo cáo số 17/BC-HĐTV ngày 15/02/2024 của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

²¹ Quyết định số 20/QĐ-HĐTV ngày 16/02/2024 của Chủ tịch Hội đồng tư vấn về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

²² Công văn số 34/HĐTV ngày 19/5/2023 của HĐTV.

du lịch mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch sau đại dịch COVID-19, hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động xúc tiến du lịch ở nước ngoài, mở rộng việc cấp visa điện tử cho khách du lịch ở nhiều quốc gia;...

+ Đánh giá hiệu quả hoạt động cải cách TTHC của các bộ, ngành, địa phương: Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hội thảo công bố Báo cáo “Dòng chảy pháp luật kinh doanh năm 2022”, thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động cải cách TTHC lĩnh vực Thuế và Hải quan;...

+ Chủ động tổng hợp phản ánh, kiến nghị về khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách, TTHC của các doanh nghiệp thành viên (*định kỳ hằng tháng, hằng quý hoặc đột xuất*), kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xử lý, tháo gỡ. Trong đó, ghi nhận sự tích cực của một số Ban công tác và các thành viên Hội đồng như: Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam; Hiệp hội Du lịch Việt Nam; Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam; Hiệp hội Dệt may Việt Nam; Hiệp hội doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam; Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam;....

+ Tham gia ý kiến đối với dự thảo phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 07 bộ, cơ quan²³. Ý kiến của các thành viên Hội đồng tư vấn²⁴ đã được các cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp nhận, nghiên cứu tiếp thu trong quá trình hoàn thiện phương án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Bên cạnh đó, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, một số thành viên Hội đồng tư vấn đã chủ động, tích cực tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như: (1) Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam đã tổ chức 03 hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)²⁵, Luật Kinh doanh Bất động sản (sửa đổi) và Luật Nhà ở (sửa đổi), chỉ đạo tổ chức họp, nghiên cứu để tham gia ý kiến đối với 35 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; (2) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã góp ý 128 dự thảo văn bản pháp luật²⁶; (3) Hội Luật gia Việt Nam tổ chức nhiều hội thảo góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trọng tài

²³ Gồm các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Công thương, Giao thông vận tải, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

²⁴ Một số thành viên đã tích cực tham gia ý kiến như: Viện Nghiên cứu, quản lý kinh tế Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME), Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản (VASEP), ...

²⁵ Riêng đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), đã tổ chức 12 hội nghị, hội thảo với 230 lượt ý kiến góp ý, tổng hợp 8.363.162 ý kiến của các cá nhân, tổ chức đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi),

²⁶ Gồm: 23 luật, 35 nghị định, 36 thông tư, 04 Nghị quyết, 07 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 01 văn bản của UBND tỉnh, 22 văn bản khác. Trong đó, có những dự thảo văn bản pháp luật quan trọng, tác động lớn đến môi trường đầu tư kinh doanh như Luật Đất đai, Luật Đầu thầu, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Luật Giao dịch điện tử, Luật Dược; các văn bản pháp luật điều chỉnh những vấn đề “nóng” như: Nghị quyết của Quốc hội về giảm 2% thuế giá trị gia tăng; chính sách giảm thuế giá trị gia tăng 06 tháng đầu năm 2024; các quy định về hóa đơn điện tử hay các kiến nghị rà soát cắt giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp;...

thương mại²⁷; Hiệp hội Dệt may Việt Nam đã có nhiều góp ý đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung: Luật Bảo hiểm xã hội, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP về xuất nhập khẩu tại chỗ và dự thảo Định mức chi phí tái chế và các kiến nghị để thực thi tái chế hiệu quả;...

+ Tổ chức nhiều hoạt động tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp hội viên như: Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức các hội thảo, đối thoại chuyên sâu về pháp luật kinh doanh trong khuôn khổ Chương trình “Hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa”; Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 40 diễn đàn, hội nghị, hội thảo nhằm góp ý, phổ biến cơ chế chính sách và trao đổi chia sẻ kinh nghiệm quốc tế cho các tổ chức hội viên.

b) Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Hội đồng tư vấn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: (1) Các hoạt động nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, TTHC và đánh giá việc thực hiện cải cách TTHC mới tập trung đối với một số lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của các thành viên, hiệp hội doanh nghiệp; (2) công tác truyền thông về hoạt động của Hội đồng tư vấn chưa được triển khai kịp thời, hiệu quả.

Nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế trên là do một số thành viên Hội đồng chưa quan tâm, huy động nguồn lực từ phía các doanh nghiệp, hội viên để triển khai hoạt động của Hội đồng tư vấn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tổ công tác được thành lập và Hội đồng tư vấn được kiện toàn đã góp phần khắc phục điểm yếu trong khâu thực thi, tổ chức thực hiện cải cách TTHC, huy động sự tham gia rộng rãi của cộng đồng doanh nghiệp và người dân vào quá trình cải cách của Chính phủ, bảo đảm cải cách là hướng tới người dân, phục vụ người dân cũng như nâng cao khả năng phản ứng chính sách. Dù mới được thành lập, Tổ Công tác đã bước đầu phát huy vai trò giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về cải cách TTHC. Trong năm 2023, Tổ công tác đã cơ bản hoàn thành 12/13²⁸ nhiệm vụ, Hội đồng tư vấn hoàn thành 11/15²⁹ nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động.

²⁷ So với quy định của Luật Trọng tài Thương mại 2010, Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung đã *sửa đổi* phạm vi giải quyết tranh chấp của Trọng tài thương mại, thủ tục tổ tụng trọng tài thương mại; *mở rộng* thẩm quyền của Hội đồng trọng tài trong các thủ tục tổ tụng trọng tài; *sửa đổi, bổ sung* quy định về phán quyết của trọng tài, hủy phán quyết trọng tài, xem xét lại quyết định của Tòa án hủy phán quyết trọng tài. Những quy định mới khi được thông qua sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi sử dụng cơ chế trọng tài thương mại để giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

²⁸ 01 nhiệm vụ chưa hoàn thành: Tổ chức phiên họp chuyên đề của Tổ công tác nghe báo cáo về giải pháp chuyển đổi sang sử dụng một loại tài khoản duy nhất là tài khoản VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/7/2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP.

²⁹ 04 nhiệm vụ chưa hoàn thành: (1) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực của các cơ quan thành viên Hội đồng về việc tham gia ý kiến, phản biện chính sách và khai thác, sử dụng Cổng tham vấn, tra cứu quy định kinh doanh; (2) Xây dựng, công bố Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ TTHC năm 2023; (3) Xây dựng, công bố kết quả Chỉ số cấp phép xây dựng cấp tỉnh năm 2023; (4) Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện cải cách TTHC thông qua Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

Bên cạnh sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, vai trò của các thành viên Tổ công tác và các thành viên Hội đồng tư vấn đã góp phần giúp công tác cải cách TTHC ngày càng được tổ chức triển khai chuyên nghiệp, đồng bộ, hiệu quả, tăng cường sự tương tác giữa Chính phủ và người dân, doanh nghiệp, mang lại những lợi ích thiết thực, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh³⁰, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đặc biệt cắt giảm chi phí cho xã hội³¹.

III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

Để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác cải cách TTHC trong năm 2024, các bộ, ngành, địa phương, Tổ công tác và Hội đồng tư vấn tập trung vào các giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đối với các bộ, ngành, địa phương

Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của bộ, ngành, địa phương mình tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024 tại Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu:

- Cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC thực chất, hiệu quả, trong đó sớm rà soát, đề xuất phương án cắt giảm giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh gửi Văn phòng Chính phủ chậm nhất trong tháng 5/2024 để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Tổ chức thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Khẩn trương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để tổ chức thực thi phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022.

- Tiếp tục đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước: (1) Rà soát, bảo đảm công bố bổ sung đầy đủ TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý, hoàn thành việc rà soát 100% TTHC nội bộ đã công bố, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa; (2) các bộ chưa hoàn thành rà soát, đơn giản hóa các nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên theo Quyết định 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 cần khẩn trương rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án, hoàn thành trong tháng 3/2024; (3) trên cơ sở danh mục TTHC nội bộ thực hiện trong các bộ, cơ quan, địa phương do Văn phòng Chính phủ tổng hợp, căn cứ đặc thù và thực tế triển khai nhiệm vụ tại bộ, cơ quan, địa phương để công bố bổ sung danh mục, rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thực hiện trong từng bộ, cơ quan, địa phương.

- Xây dựng hoặc hoàn thiện, tích hợp, cung cấp nhóm dịch vụ công trực tuyến

³⁰ Theo Báo cáo môi trường kinh doanh toàn cầu tháng 5/2023 của Economist Intelligence Unit (EIU): Xếp hạng môi trường kinh doanh Việt Nam tăng 12 bậc.

³¹ Việc thực hiện 38/53 dịch vụ công thiết yếu hàng năm đã tiết kiệm chi phí thực hiện 2.505 tỷ đồng.

liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024. Thực hiện số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu và hoàn thiện các quy định pháp luật chuyên ngành để cung cấp dịch vụ công một cách thực chất, hiệu quả.

- Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh; hoàn thành kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp nhận, giải quyết 100% hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Định kỳ hàng tháng công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu theo thời gian thực đến từng cơ quan, đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ động cung cấp và chịu trách nhiệm đối với các thông tin, số liệu báo cáo về kết quả cải cách thủ tục hành chính và xử lý các vướng mắc, bất cập về thủ tục hành chính gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp, xây dựng Báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

2. Đối với Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ

- Từng thành viên Tổ công tác tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc hoặc phối hợp chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương được phân công phụ trách; tích cực khai thác, sử dụng Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

- Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác các sáng kiến, giải pháp thúc đẩy cải cách TTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.

- Tổ chức các phiên họp chuyên đề của Tổ công tác để đánh giá cụ thể tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, quy định kinh doanh cũng như những sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức Đoàn công tác làm việc với các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện cải cách TTHC.

- Tổ chức hoặc tham gia đối thoại, làm việc bằng hình thức phù hợp và cử cán bộ có trách nhiệm liên quan tham dự đối thoại, làm việc với các cơ quan thành viên Hội đồng tư vấn và cộng đồng doanh nghiệp để lắng nghe, nhận diện các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

- Tiếp nhận, tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, các thành viên Hội đồng tư vấn về cơ chế, chính sách, TTHC và chỉ đạo, đôn đốc việc xử lý phản ánh, kiến nghị; đồng thời, trực tiếp ký văn bản trả lời phản ánh, kiến

ngiht thay vì giao đơn vị cấp Vụ, Cục trực thuộc ký thừa lệnh. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét chỉ đạo tháo gỡ.

- Cơ quan thường trực Tổ công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác. Kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác những vấn đề phát sinh để chỉ đạo tháo gỡ.

3. Đối với Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến cải cách quy định, TTHC đang là rào cản, gây chi phí cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân; tham gia ý kiến đối với các quy định, TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp trong giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương;...

- Đẩy mạnh hoạt động đánh giá việc thực hiện cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương trong một số lĩnh vực cụ thể; đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và kết quả thí điểm cải cách hoạt động cấp phép liên quan đến hoạt động kinh doanh; tiếp tục xây dựng, công bố Báo cáo Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ TTHC (APCI) năm 2024.

- Chủ động tổ chức làm việc, đối thoại bằng hình thức phù hợp giữa Hội đồng tư vấn và Tổ công tác với cộng đồng doanh nghiệp, người dân để lắng nghe, trao đổi, nhận diện các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân; kịp thời tổng hợp báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, chỉ đạo xử lý hoặc đề nghị bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, xử lý theo thẩm quyền.

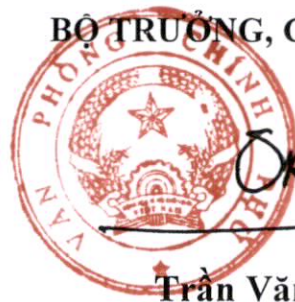
- Đẩy mạnh truyền thông về công tác cải cách TTHC và hoạt động của Hội đồng tư vấn; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thông qua Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả hoạt động năm 2023 của Tổ công tác cải cách TTHC và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- TTgCP, PTTgCP Trần Lưu Quang (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Thành viên Tổ công tác cải cách TTHC;
- Các Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Trợ lý, Thư ký của TTgCP, PTTgCP Trần Lưu Quang;
- các Vụ, Cục: KSTT, KGVX, CN, NN, PL, KTTH, NC, ĐMDN, TKBT, QHQT, QHDP, QT; Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (2b). 55

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn

Trần Văn Sơn



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
DO CÁC THÀNH VIÊN TỔ CÔNG TÁC THEO DÕI
THEO BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Báo cáo số: 1198/BC-VPCP ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

TT	Thành viên Tổ công tác	Bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc	Điểm đánh giá		Xếp hạng	
			Năm 2023	Từ đầu năm 2024 đến nay	Năm 2023	Từ đầu năm 2024 đến nay
1	Phó Thủ tướng Chính phủ - Tổ trưởng	- Bộ Quốc phòng	65,88	64,32	2/20	2/20
		- Bộ Ngoại giao	41,57	27,47	16/20	15/20
		- Bộ Thông tin và Truyền thông	51,9	34,78	9/20	12/20
		- Thành phố Hà Nội	64,09	49,52	52/63	59/63
		- Thành phố Hồ Chí Minh	67,15	60,25	40/63	43/63
		- Thành phố Hải Phòng	73,34	57,27	24/63	46/63
		- Thành phố Đà Nẵng	68,11	49,79	37/63	58/63
		- Thành phố Cần Thơ	73,91	78,25	22/63	3/63
		- Tỉnh Tây Ninh	71,91	61,12	28/63	40/63
		- Tỉnh Hải Dương	81,21	68,42	7/63	22/63
		- Tỉnh Quảng Ninh	71,8	56,26	29/63	50/63
2	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Tổ phó Thường trực	- Văn phòng Chính phủ	X	X	X	X
		- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	59,51	50,61	3/20	4/20
		- Bộ Y tế	32,69	23,26	18/20	18/20
		- Tỉnh Ninh Bình	76,3	63,34	15/63	33/63
		- Tỉnh Nam Định	80,53	73,45	8/63	8/63
		- Tỉnh Thái Bình	61,28	56,86	56/63	49/63
		- Tỉnh Bắc Ninh	72,2	64,31	27/63	32/63
3	Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Tổ phó	- Tỉnh Thái Nguyên	83,2	76,85	5/63	5/63
		- Bộ Nội vụ	50,49	28,38	12/20	14/20
		- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	47,32	25,36	13/20	17/20
		- Bộ Giáo dục và Đào tạo	25,86	40,33	20/20	9/20
		- Tỉnh Quảng Nam	67,82	70,4	38/63	15/63
		- Tỉnh Quảng Ngãi	69,19	65,87	33/63	25/63

		- Tỉnh Quảng Trị	75,83	69,58	16/63	20/63
		- Tỉnh Thừa Thiên Huế	67,63	58,96	39/63	44/63
		- Tỉnh Quảng Bình	55,92	55,81	59/63	51/63
4	Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Tổ phó	- Bộ Tư pháp	51,8	52,6	10/20	3/20
		- Thanh tra Chính phủ	X	X	X	X
		- Ủy ban Dân tộc	X	X	X	X
		- Tỉnh Kiên Giang	64,43	70,9	49/63	14/63
		- Tỉnh Hậu Giang	60,51	43,44	57/63	61/63
		- Tỉnh Trà Vinh	59,67	54,07	58/63	54/63
		- Tỉnh Sóc Trăng	64,12	47,34	51/63	60/63
		- Tỉnh Bạc Liêu	39,12	26,26	63/63	63/63
5	Thứ trưởng Bộ Công an - Tổ phó	- Bộ Công an	56,61	45,91	5/20	5/20
		- Bảo hiểm xã hội Việt Nam	57,75	29,81	4/20	14/20
		- Tỉnh Hưng Yên	74,37	72,67	20/63	11/63
		- Tỉnh Lạng Sơn	65,54	67,5	45/63	23/63
		- Tỉnh Bắc Kạn	70,62	65,36	30/63	27/63
		- Tỉnh Cao Bằng	67,07	60,8	41/63	41/63
6	Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư	55,49	19,18	7/20	20/20
		- Tỉnh Lào Cai	77,57	73,91	13/63	7/63
		- Tỉnh Yên Bái	77,84	70,27	12/63	16/63
		- Tỉnh Phú Thọ	65,47	54,97	46/63	52/63
		- Tỉnh Hà Giang	76,85	72,71	14/63	10/63
7	Lãnh đạo Bộ Tài chính, thành viên	- Bộ Tài chính	40,93	37,75	17/20	9/20
		- Tỉnh Bình Định	90,35	79,18	1/63	2/63
		- Tỉnh Phú Yên	73	58,67	25/63	45/63
		- Tỉnh Kon Tum	75,36	71,33	19/63	13/63
		- Tỉnh Gia Lai	53,07	51,24	62/63	57/63
8	Lãnh đạo Bộ Công Thương, thành viên	- Bộ Công Thương	75,54	74,09	1/20	01/20
		- Tỉnh Bắc Giang	88,94	72,16	3/63	12/63
		- Tỉnh Vĩnh Phúc	78,25	63,17	10/63	34/63
		- Tỉnh Bến Tre	64,27	62,92	50/63	35/63
		- Tỉnh Vĩnh Long	63,24	54,88	53/63	53/63

9	Lãnh đạo Bộ Xây dựng, thành viên	- Bộ Xây dựng - Tỉnh Đồng Nai - Tỉnh Bình Dương - Tỉnh Bình Phước - Tỉnh Tiền Giang	52,95 66,78 78,11 66,62 69	45,43 53,33 77,97 61,13 57,03	8/20 43/63 11/63 44/63 35/63	6/20 56/63 04/63 39/63 47/63
10	Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải, thành viên	- Bộ Giao thông vận tải - Tỉnh Ninh Thuận - Tỉnh Bình Thuận - Tỉnh Lâm Đồng - Tỉnh Khánh Hòa	55,78 64,71 62,75 83,37 72,64	40,83 56,96 53,65 75,29 64,84	6/20 48/63 54/63 4/20 26/63	7/20 48/63 55/63 6/63 29/63
11	Lãnh đạo Bộ Tài Nguyên và Môi trường, thành viên	- Bộ Tài Nguyên và Môi trường - Tỉnh Lai Châu - Tỉnh Điện Biên - Tỉnh Đắk Lắk - Tỉnh Đắk Nông	45,48 75,41 73,86 70,43 55,64	32,79 62,87 62,49 66,02 42,65	15/20 18/63 23/63 31/63 61/63	12/20 36/63 37/63 24/63 62/63
12	Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên	- Bộ NN&PTNT - Tỉnh Đồng Tháp - Tỉnh Cà Mau - Tỉnh An Giang - Tỉnh Long An	45,65 69,39 89,29 67,07 62,71	36,93 60,67 82,84 69,6 64,61	14/20 32/63 2/63 42/63 55/63	10/20 42/63 01/63 19/63 31/63
13	Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, thành viên	- Bộ Khoa học và Công nghệ - Tỉnh Hòa Bình - Tỉnh Sơn La - Tỉnh Tuyên Quang - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26,18 79,49 55,91 65,05 73,97	22,82 68,7 62,3 65,62 69,72	19/20 9/63 60/63 47/63 21/63	19/20 21/63 38/63 26/63 18/63
14	Lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thành viên	- Bộ LĐTB&XH - Tỉnh Hà Nam - Tỉnh Thanh Hóa - Tỉnh Nghệ An - Tỉnh Hà Tĩnh	50,74 82,97 68,71 69,04 75,74	24,61 73,12 64,99 64,74 70,03	11/20 6/63 36/63 34/63 17/63	17/20 9/63 28/63 30/63 17/63



Phụ lục II

**TỔNG HỢP NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
THUỘC THẨM QUYỀN TRẢ LỜI CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Báo cáo số: 1198 /BC-VPCP ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ)

Số TT	Bộ, ngành, địa phương có đề xuất, kiến nghị	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Nội dung trả lời
I	KIẾN NGHỊ VỚI TỔ CÔNG TÁC		
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Kiến nghị Tổ công tác TTHC xem xét về các đề xuất, kiến nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với các nhiệm vụ được giao trong công tác cải cách TTHC (Báo cáo số 178/BC-BTNMT ngày 23/11/2023) và các kiến nghị trong việc thực hiện Đề án 06 (Văn bản số 10547/BTNMT-CĐS ngày 14/12/2023 báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06).	1. Đối với nhiệm vụ các nhiệm vụ tại Báo cáo số 178/BC-BTNMT ngày 23/11/2023 - Đề nghị xem xét, thay đổi tên DVCTT trong nhiệm vụ được giao là: “Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)” thành DVCTT “Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính” thuộc nhóm dịch vụ công thiết yếu của cá nhân. Trả lời: Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp và điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. - Đề nghị Bộ bỏ thủ tục “Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất (trường hợp chưa thành lập Văn phòng đăng ký Văn phòng đăng ký đất đai) ra khỏi danh mục các quy định kinh doanh, TTHC cần thực thi và xem xét thời hạn hoàn thành đối với nhóm TTHC lĩnh vực

Biển và hải đảo tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2023.

Trả lời: Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến của Bộ và hiện đang tổng hợp chung về khó khăn, vướng mắc của các Bộ, ngành để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với nhóm thủ tục “Liên thông thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển”, đề xuất Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc ***đưa nhóm DVCTT này ra khỏi danh mục dịch vụ công thiết yếu của Quyết định số 422/QĐ-TTg***

Trả lời: Văn phòng Chính phủ ghi nhận ý kiến của Bộ đề tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Trong 18 PAKN nêu trên thì có 01 PAKN có số thứ tự 54 không thuộc thẩm quyền xử lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường mà thuộc thẩm quyền xử lý của Bộ Tài chính.

Trả lời: Phản ánh số 54 là phản ánh kiến nghị của Hiệp hội Bất động sản Việt Nam gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường liên quan đến Điều 126 Luật Đất đai và Điều 74 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Đồng thời, Văn phòng Chính phủ đã tổng hợp nội dung phản ánh, kiến nghị theo các văn bản quy phạm pháp luật mà cá nhân, tổ chức có phản ánh và đề nghị sửa đổi, bổ sung. Theo đó, nội dung phản ánh, kiến nghị liên quan đến văn bản do Bộ ngành nào được giao chủ trì xây dựng thì Bộ ngành đó có trách

			nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao. Các Bộ, ngành có trách nhiệm nghiên cứu PAKN, tổ chức tham vấn lấy ý kiến các đối tượng liên quan và đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ, ngành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp; đồng thời, phản hồi ý kiến của các hiệp hội, doanh nghiệp trong quá trình xử lý đến khi có kết quả xử lý cuối cùng. Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng yêu cầu định kỳ hàng tháng các Bộ có nhiệm vụ gửi báo cáo kết quả xử lý về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Báo cáo công tác cải cách TTHC của Bộ. - Đề nghị Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC) xem xét giải pháp lồng ghép, đơn giản hoá chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, Đề án 06/CP để không phát sinh nhiều báo cáo có cùng nội dung tương đồng, trùng lặp Trả lời: Văn phòng Chính phủ tiếp thu, nghiên cứu, lồng ghép các chế độ báo cáo tại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020; đồng thời, triển khai các báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ, để bảo đảm thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện.
--	--	--	---

			2. Văn bản số 10547/BTNMT-CĐS ngày 14/12/2023 báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06 <i>Trả lời:</i> Văn bản trên của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Bộ Công an (Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) đồng thời nơi nhận không gửi Văn phòng Chính phủ. Do đó, nội dung này đề nghị gửi Bộ Công an để trả lời.
II	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường; UBND tỉnh Khánh Hòa; UBND tỉnh Ninh Thuận	- Đề nghị các nhà cung cấp các Hệ thống dùng chung hiện nay trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Cổng DVCQG) sớm chỉnh sửa các vấn đề còn vướng mắc, bất cập của các Hệ thống Phản ánh kiến nghị, CSDL TTHC, việc đồng bộ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương; - Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các tính năng của Cổng DVCQG, Cổng DVC các bộ, ngành, địa phương để đảm bảo phục vụ người dân, doanh nghiệp càng tốt hơn, nên có quy định hạn chế việc phát triển, nâng cấp các nền tảng riêng liên quan đến thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để tránh lãng phí, chồng chéo; sớm hướng dẫn địa phương tạo lập, sử dụng danh mục dùng chung của Cổng DVCQG trên	Văn phòng Chính phủ luôn ghi nhận các phản ánh, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương để nâng cấp hoàn thiện các tính năng của Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hiện nay, Văn phòng Chính phủ đang phối hợp với các đơn vị kỹ thuật tiến hành nâng cấp một số tính năng của Cổng, dự kiến hoàn thiện trong Quý I năm 2024.

		CSDLQG về TTHC; đặc biệt quan tâm nâng cấp nền tảng thanh toán Cổng DVCQG. - Sớm hoàn thiện các tính năng Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng TTHC thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg. Ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể việc sử dụng các tính năng để hỗ trợ cho công tác thực hiện của địa phương.	
2	Bộ Xây dựng	Đề xuất bổ sung tính năng “thời hạn giải quyết” trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Cổng DVCQG để có cơ sở đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị giải quyết, nhằm hạn chế và giảm thiểu tình trạng quá hạn trong giải quyết phản ánh, kiến nghị	Thời hạn giải quyết phản ánh kiến nghị đã được quy định rõ ràng, cụ thể tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác cổng dịch vụ công quốc gia. Do đó, đề nghị Bộ căn cứ vào quy định của pháp luật để chủ động đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trong việc giải quyết PAKN kịp thời, đúng hạn.
3	UBND tỉnh Khánh Hòa	Sớm hỗ trợ địa phương thực hiện đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ của phần mềm do Bộ triển khai với Cổng DVCQG và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023. Đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Chính phủ cũng đã tổng hợp, đôn đốc các Bộ, ngành tại văn bản số 10198/VPCP-KSTT ngày 29 tháng 12 năm 2023. Trong quá trình thực hiện, đề nghị địa phương tổng hợp các Hệ thống chưa thực hiện theo chỉ thị số 27/CT-

			TTg đề Văn phòng Chính phủ tổng hợp, đôn đốc và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
4	UBND tỉnh Ninh Thuận	1. Kiểm tra Cổng DVC liên thông đảm bảo tin nhắn trả lời cho người dân thể hiện được 03 trạng thái hồ sơ đã được tiếp nhận, từ chối tiếp nhận hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ. 2. Phân công cán bộ đầu mối quản trị Cổng DVCQG hướng dẫn, hỗ trợ Sở TT&TT kết nối, tích hợp, đồng bộ 100% để có kết quả công khai chính xác.	Ngày 11 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức tập huấn cho các bộ, ngành, địa phương trong đó có hướng dẫn việc đồng bộ dữ liệu TTHC trong quá trình thực hiện. Văn phòng Chính phủ luôn thường xuyên hỗ trợ về nghiệp vụ và kỹ thuật cho các bộ, ngành, địa phương. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị địa phương liên hệ với chuyên viên theo dõi để được trao đổi, hướng dẫn.
III	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA		
1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Hướng dẫn rõ thêm về đánh giá các chỉ số theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện và hướng dẫn cụ thể tiêu chí thành phần đánh giá về “Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia”; sửa đổi cách tính “Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến” cho phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Phần II Quyết định số 766/QĐ-TTg quy định cách tính “Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến” trên “Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết”.	1. Ngày 11 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức tập huấn cho các bộ, ngành, địa phương trong đó có hướng dẫn việc đánh giá tiêu chí “Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia” và “Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến”. Các tiêu chí này được đánh giá theo đúng quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg Văn phòng Chính phủ luôn thường xuyên hỗ trợ về nghiệp vụ và kỹ thuật cho các bộ, ngành, địa phương. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị địa phương liên hệ với chuyên viên theo dõi để được trao đổi, hướng dẫn.

		2. Hoàn thiện Cổng DVCQG, xây dựng chức năng và phân quyền cho địa phương có thể truy xuất các dữ liệu, số liệu thống kê theo các chỉ số đánh giá theo thời gian thực (Quyết định số 766/QĐ-TTg) để thuận lợi cho bộ, ngành, địa phương có thể chủ động đối chiếu các số liệu đồng bộ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Cổng DVCQG phục vụ tốt công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành tại bộ, ngành, địa phương.	2. Hiện tại, Cổng dịch vụ quốc gia đã thực hiện việc phân quyền cho các địa phương để chủ động trong việc theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ liên quan đến chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, phục vụ cho công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành tại địa phương. Đồng thời, Bộ chỉ số cũng đã được công khai theo thời gian thực trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, giám sát, đánh giá.
2	UBND tỉnh Khánh Hòa	Cung cấp Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng TTHC thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg tới sở, huyện, ban của huyện, xã để tỉnh thuận tiện và có cơ sở đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo quy định.	Hiện nay, Bộ Chỉ số 766 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã có chức năng tổng hợp, đánh giá, xếp loại tỉnh, huyện, xã (các sở, ngành, đối với một số chỉ tiêu) và đã thực hiện việc phân quyền tài khoản để địa phương chủ động trong việc theo dõi giám sát số liệu của địa phương mình. Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, nâng cấp, hoàn thiện các tính năng của Bộ Chỉ số trong thời gian sắp tới để đáp ứng yêu cầu của người dùng.
IV NHÓM NỘI DUNG VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN BÁO CÁO			
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp	Đề nghị Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) nghiên cứu thời gian thực hiện các loại báo cáo; đồng thời xem xét giải pháp lồng ghép, đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, Đề án 06 để không phát sinh nhiều báo cáo có nội	Văn phòng Chính phủ tiếp thu, nghiên cứu, lồng ghép các chế độ báo cáo tại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020; đồng thời, triển khai các báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ, để bảo đảm thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện.

		dung tương đồng, trùng lặp; xây dựng biểu mẫu, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Sớm xây dựng biểu mẫu, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. 2. Bãi bỏ mẫu số II.08/VPCP/KSTT về tình hình triển khai TTHC trên môi trường điện tử của bộ, cơ quan, địa phương trong Thông tư số 01/2020/TT-VPCP. Nguyên nhân: hiện nay, tất cả các dịch vụ đã được tích hợp và đồng bộ theo thời gian thực với Cổng DVCQG. 3. Xem xét sự cần thiết hoặc sửa đổi mẫu báo cáo số II.07b/VPCP/KSTT (bỏ phần II) “KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN”. Lý do: hiện nay đang đẩy mạnh triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính. 4. Sớm ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 về quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông	VPCP đang triển khai yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 (Nghị quyết Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2023, theo đó sẽ hướng dẫn và xây dựng phần mềm báo cáo (lồng ghép các nội dung về: (i) Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, (ii) cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành, (iii) kiểm soát thủ tục hành chính vào Báo cáo về công tác cải cách thủ tục hành chính, trình Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng. VPCP sẽ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 về quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của VPCP trong năm 2024. Quá trình sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP, VPCP sẽ rà soát, điều chỉnh các biểu mẫu báo cáo cụ thể để bảo đảm phù hợp, thuận tiện cho bộ, cơ quan, địa phương trong quá trình thực hiện báo cáo.

		tin báo cáo và xây dựng các mẫu báo cáo trên hệ thống báo cáo để kịp thời cập nhật các chế độ báo cáo hàng tháng theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 131/NQ-CP, Công điện số 933/CĐ-TTg và Chỉ thị số 27/CT-TTg.	
3	UBND tỉnh Bình Thuận	Có hướng dẫn cụ thể việc tổng hợp và báo cáo số liệu đối với các TTHC liên thông (liên thông 2 cấp, liên thông 3 cấp,...) vì hiện nay Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của VPCP chưa quy định cụ thể đối với vấn đề này	VPCP ghi nhận ý kiến và sẽ nghiên cứu, điều chỉnh tại Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-VPCP.
V NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN			
1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Đẩy nhanh cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến đảm bảo thông suốt, kịp thời để thuận lợi cho địa phương trong việc triển khai thanh toán trực tuyến cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp. 2. Theo Quyết định số 406/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục DVC trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng DVCQG năm 2021 thì thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai cho doanh nghiệp sẽ được triển khai trong Quý III/2021, tuy nhiên, hiện nay chưa được triển khai thực hiện. Đề nghị VPCP sớm triển khai thực hiện thanh	1. Văn phòng Chính phủ ghi nhận đề xuất của bộ và sẽ nghiên cứu hoàn thiện thêm các tính năng của Cổng Dịch vụ công quốc gia trong thời gian tới. 2. Vấn đề này thuộc trách nhiệm của Bộ Tài chính chủ trì, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng tài liệu hướng dẫn triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp đồng thời đang xin ý kiến góp ý của các bộ, ngành có liên quan (văn bản số 6/VPCP-KSTT ngày 02 tháng 01 năm 2024), dự kiến triển khai trong Quý I năm 2024.

		toán nghĩa vụ tài chính về đất đai cho doanh nghiệp; 3. Đôn đốc các bộ, ngành, trung ương sớm ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương triển khai thực hiện đảm bảo theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 về tiếp tục đẩy mạnh giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp.	3. Đối với nội dung này, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản đôn đốc các bộ, ngành thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 về tiếp tục đẩy mạnh giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp (văn bản số 10198/VPCP-KSTT ngày 29/12/2023).
2	UBND tỉnh Khánh Hòa	Xem xét, giao việc đánh giá TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cho các cơ quan Trung ương thực hiện ngay trong quyết định công bố TTHC để địa phương căn cứ tổ chức thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Vì hiện nay, các tỉnh, thành phố có cách hiểu, cách đánh giá khác nhau đối với các TTHC đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình, một phần, dẫn đến số lượng dịch vụ công ở các địa phương cấp tỉnh có sự khác nhau về mặt số lượng, nhất là đối với DVCTT toàn trình.	Tại Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 về tiếp tục đẩy mạnh giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành trước ngày 15 tháng 12 năm 2023 phải hoàn thành công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn quốc. Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 10198/VPCP-KSTT ngày 29/12/2023 đôn đốc các bộ, ngành chưa thực hiện nhiệm vụ được giao trên.
VI	NHÓM NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN TRIỂN KHAI 02 NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG		
1	UBND tỉnh Ninh Thuận	Đối với nhóm TTHC liên thông: “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” hiện nay chỉ áp dụng đối	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng của Chính phủ 11 (Nghị quyết số 217/NQ-CP ngày 15/12/2023), đã giao VPCP chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây

		với các đối tượng người có công theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Do vậy, kiến nghị mở rộng việc áp dụng đối với các đối tượng theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ (như: Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011; Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005;...) và đối tượng Cựu chiến binh theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006.	dụng Nghị định quy định về 02 nhóm TTHC này. Trên cơ sở đó, VPCP đã dự thảo Nghị định và gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương (Công văn số 136/VPCP-KSTT ngày 08/01/2024); theo đó, đề xuất Bộ LĐTB&XH đưa những nội dung kiến nghị của địa phương vào dự thảo Nghị định.
VII NHÓM NỘI DUNG VỀ ĐƠN ĐỐC, HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI TẬP HUẤN CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ			
1	Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị VPCP tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, theo dõi cơ chế một cửa, một cửa liên thông, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của VPCP	Trong năm 2024, Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của VPCP năm 2024
2	UBND tỉnh Khánh Hòa	Sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC đối với cá nhân có thẩm quyền giải quyết TTHC (nếu có) theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của VPCP quy định nội dung và biện	Việc đánh giá cán bộ, công chức đã được quy định tại Khoản 1 Điều 2, Khoản 2 Điều 3 Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, các hành vi cán bộ, công chức được phân công thực hiện thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một

		pháp thi hành trong sổ hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.	cửa, một cửa liên thông bị nghiêm cấm thực hiện được quy định tại khoản 1 điều 6, Nghị định 63/2010/NĐ-CP và tại khoản 1 điều 5, Nghị định 61/2018/NĐ-CP.
VIII	CÁC KIẾN NGHỊ KHÁC		
1	UBND tỉnh Bình Thuận	Kiểm tra chặt chẽ việc công bố TTHC của các bộ, ngành trung ương phải đảm bảo thống nhất chung theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế; không để các bộ, ngành trung ương công bố trùng lặp TTHC	Việc kiểm soát đã được hỗ trợ và đánh giá bởi Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành thực hiện việc công bố, công khai TTHC theo đúng quy định để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết TTHC cũng như trong việc đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.
2	UBND tỉnh Lâm Đồng	Đề nghị VPCP đôn đốc các bộ, ngành trung ương rà soát, điều chỉnh thống nhất thời gian thực hiện TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Việc công bố TTHC được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành thực hiện việc công bố, công khai TTHC theo đúng quy định để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết TTHC cũng như trong việc đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.